

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MUỜNG TÈ  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HSST

Ngày 30/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa ông: Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông: Pờ Pó Trừ

- Bà: Lý Thị The

- Thư ký phiên tòa, ông: Nguyễn Minh Tuấn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng Tè tham gia phiên tòa ông: La Văn Xôm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TL-ST-HS, ngày 02 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo.

**1. Ly Mé C** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không - Sinh năm 1994, tại xã S, huyện M, tỉnh C; Nơi cư trú: Bản T, xã S, huyện M, tỉnh C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: không; Con ông Ly A P- sinh năm 1973 và con bà Vàng Là X (Đã chết); Vợ Vàng Phi M - Sinh năm 2000; con, bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; Bị bắt tạm giữ từ ngày 5/2/2020 đến ngày 14/2/2020 chuyển tạm giam - có mặt tại phiên tòa.

**2. Người làm chứng:**

- Ông Ly Ca X - Sinh năm 1977 - Trú tại: Bản T, xã S, huyện M, tỉnh C - Vắng mặt.

- Bà Giàng Xa L - Sinh năm 1977 - Trú tại: Bản T, xã S, huyện M, tỉnh C - Vắng mặt.

**3. Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Phan Văn N - Luật sư - Cộng tác viên trợ giúp pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 3/2/2020 Ly Mé C đang trên đường đi rừng về thì gặp một người đàn ông hỏi bán thuốc phiện cho C, C đồng ý rồi mua với người đàn ông này 01 (Một) gói thuốc phiện với giá 200.000 đồng (*mục đích là để trả công cho người đến làm thuê cho mình*) sau khi mua được thuốc phiện C đi về lán nương của mình rồi cho thuốc phiện vào trong 01 (Một) lọ nhựa màu trắng sau đó cất giấu trong túi áo khoác màu tím treo ở lán nương. Đến khoảng 8 giờ ngày 5/2/2020 C đi bộ sang nhà vợ chồng Ly Ca X và Giàng Xa L để thuê đi cuốc nương, đến hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày khi C, X và L đang cuốc nương thì có tổ tuần tra Đoàn biên phòng S đến, do sợ nên C đã bỏ chạy nhưng bị tổ tuần tra giữ lại, thấy có dấu hiệu nghi vấn, tổ tuần tra đã tiến hành kiểm tra lán nương thì phát hiện và lập biên bản thu giữ tại túi bên phải áo khoác màu tím treo ở bên ngoài lán nương có 01 (Một) lọ nhựa màu trắng, bên trong đựng 01 (Một) gói thuốc phiện được gói bằng mảnh ni lon màu xanh.

Tại bản kết luận giám định số: 74/GĐ-KTHS ngày 14/2/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Ly Mé C có khối lượng 5,43 gam gửi đến giám định là ma túy, loại thuốc phiện.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKS-MT ngày 2 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố Ly Mé C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 2 Điều 251/Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ly Mé C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ly Mé C từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc áo khoác màu tím; 01 (Một) mảnh nilon màu xanh; 01 (Một) lọ nhựa màu trắng hình tròn, trên nắp có chữ SR.GREENSTAR của bị cáo.

- Không áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, là phạt tiền đối với bị cáo, do hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn.

- Về án Phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTƯQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên Tòa hôm nay người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M về tội danh "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251; Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS; Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa, sau khi tranh luận, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm về mức hình phạt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 5/2/2020 Ly Mé C đã có hành vi dùng 5,43 gam chất ma túy, loại thuốc phiện để trả công làm thuê cho vợ chồng Ly Ca X và Giàng Xa L. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện

hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Đề nghị của kiểm sát viên, người bào chữa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền, xử lý vật chứng và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[4]. Về tình tiết tăng nặng xét bị cáo Ly Mé C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Ly Mé C luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*).

[6]. Về nhân thân bị cáo Ly Mé C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên làm ruộng, nương ở tại địa phương, bản thân là người có nhận thức xã hội và pháp luật hạn chế, chỉ vì mục đích tư lợi của bản thân bị cáo đã cố ý phạm tội.

[7]. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 5 trăm triệu đồng, vì điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình và bản thân bị cáo khó khăn Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[8]. Vật chứng của vụ án là: 01 (Một) chiếc áo khoác màu tím; 01 (Một) mảnh nilon màu xanh; 01 (Một) lọ nhựa màu trắng hình tròn, trên nắp có chữ SR.GREENSTAR của bị cáo, cần tịch thu, tiêu hủy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự.

[9]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTƯQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Tuyên bố bị cáo: Ly Mé C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ly Mé C 07(Bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 05/2/2020.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc áo khoác màu tím; 01 (Một) mảnh nilon màu xanh; 01 (Một) lọ nhựa màu trắng hình tròn, trên nắp có chữ SR.GREENSTAR của bị cáo Ly Mé C.

- Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTƯVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo Ly Mé C.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Lai Châu
- Công an huyện M.Tè
- VKSND huyện M.Tè
- Chi cục THADS huyện M.Tè.
- Đoàn biên phòng Pa Ủ.
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký)

Lò Xuân Hải